

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 04 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Căn và bà Nguyễn Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc An, là Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/HSST-QĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử ngày 01/02/2021, đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Vũ Đình Đ** (tên gọi khác: không), sinh ngày 02 tháng 5 năm 1995; tại: huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKKHTT: Thôn Đông Lâm, xã Bình Dương, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình H, sinh năm 1975 và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1977; vợ con: chưa có; tiền án: năm 2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt, 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), tỉnh Hải Dương xử phạt 13 tháng 15 ngày tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng, về tội “Cướp giật tài sản”; Bị cáo đầu thú ngày 03/11/2020, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái; Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Đường Vĩnh T, sinh năm 1988, nơi cư trú: Căn hộ x, nhà C, đô thị mới K, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chi Nguyễn Thị T, sinh năm 1987, nơi cư trú: Khu x, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

2. Anh Phùng Hoàng L, sinh năm 1985, nơi cư trú: Khu H, phường L, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Đinh Văn H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy lại không có việc làm nên Vũ Đình Đ đã nảy sinh ý định xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Với ý định đó vào khoảng 20 giờ ngày cuối tháng 7 năm 2020 (không nhớ ngày cụ thể), Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda-Lead, BKS 14H8-7575 đi về phía gầm cầu H thì phát hiện thấy công trường xây dựng bờ kè sông K của Công ty cổ phần xây dựng T đang thi công, biết trong công trình sẽ có nhiều thiết bị, vật tư xây dựng có giá trị nên Đ đã dừng xe mô tô ở vỉa hè đường H rồi đi vào phía bên trong công trường xem có tài sản thì trộm cắp. Tại đây, Đ phát hiện có nhiều tấm ốp ốp pha bằng kim loại được xếp chồng lên nhau ở gần lán dựng tạm mà không có người trông coi, quản lý nên đã đi đến kéo, lấy trộm 02 tấm ốp pha (hai tấm được hàn với nhau) cho lên yên xe mô tô rồi chở sang bụi cây trong sân bóng ở gầm cầu H đối diện công trường xây dựng (cách vị trí trộm cắp 100m) cất giấu. Sau đó, Đ tiếp tục quay lại công trường xây dựng lấy trộm tiếp 38 tấm ốp pha nữa, mỗi lần Đ chở 02 tấm và đều chở về cất giấu ở vị trí cũ, tổng số ốp pha mà Đ đã trộm cắp được là 40 tấm. Đến ngày hôm sau, Đ quay lại vị trí cất giấu rồi lấy ốp pha mang đến quán thu mua sắt vụn của chị Nguyễn Thị T thuộc khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh bán làm nhiều lần với số tiền 150.000đ/tấm, tổng số tiền Đ bán ốp pha được 6.000.000đ. Số tiền này, Đ đều đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tiếp đó, khoảng 20 giờ ngày 15/9/2020, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda – Lead, BKS 14H8-7575 đến công trường nơi mà Đ đã lấy trộm cắp ốp pha trước đó để tiếp tục trộm cắp ốp pha. Khi đến, Đ dựng xe mô tô ở vỉa hè đường H rồi đi bộ đến vị trí để ốp pha thì bị anh Đinh Văn H (bảo vệ công trường xây dựng) phát hiện. Lúc này, Đ định điều khiển xe mô tô bỏ chạy thì bị anh H đi đến rút lấy chìa khóa xe mô tô của Đ rồi đi vào trong lán. Lợi dụng lúc đó, Đ đã dắt xe bỏ chạy.

Ngày 02/11/2020, anh Đường Vĩnh T (sinh năm 1988, trú tại: căn hộ x, nhà C, đô thị mới K, quận H, thành phố Hà Nội) là nhân viên Công ty cổ phần xây dựng T và được giao nhiệm vụ quản lý công trình xây dựng bờ kè sông K đến cơ quan công an trình báo về việc mất trộm 40 tấm ốp pha. Đồng thời giao nộp 01 chìa khóa xe mô tô, trên khóa có in chữ Honda và chữ số P909, dài 8,5cm; 34 tấm ốp pha bằng kim loại, cùng kích thước dài 195cm, chiều rộng 40cm, bị han rỉ mà anh đã mua lại tại cửa hàng mua bán sắt vụn ở phường N, thành phố M.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1337 ngày 03/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Móng Cái kết luận: 40 (bốn mươi) tấm ốp pha bằng kim loại, han rỉ cùng kích thước dài 195cm, rộng 40cm, tổng trọng lượng 1.200kg (một nghìn hai trăm kilogam) đều đã qua sử dụng, trị giá 10.800.000đ (mười triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-MC, ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố Vũ Đình Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Đình Đ khai nhận đã thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” như nêu trên.

* Trong phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Vũ Đình Đ từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 03/11/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda-Lead, màu nâu, BKS: 14H8-7575 và 01 chìa khóa xe mô tô, qua xác minh chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên là anh Phùng Hoàng L; 40 (bốn mươi) tấm cốp pha, bằng kim loại thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Đường Vĩnh T, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh L và anh T nên không đề cập.

-Về trách nhiệm dân sự: Anh Đường Vĩnh T đã nhận lại 40 tấm cốp pha mà Đ trộm cắp, đồng thời gia đình Đ đã bồi thường số tiền 6.000.000đồng là tiền mà anh T đã bỏ ra mua lại số cốp pha của chị Nguyễn Thị T nên không có yêu cầu gì, ngoài ra chị T không yêu cầu Đ phải bồi thường số tiền mà chị bỏ ra để mua số cốp pha của Đ vì chị T đã được anh T trả số tiền 6.000.000đồng.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* *Bị cáo nói lời sau cùng:* Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng thu giữ, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng cuối tháng 7 năm 2020, tại khu H, phường L, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Đình Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 40 tấm ốp pha bằng kim loại, trị giá 10.800.000đ (mười triệu tám trăm nghìn đồng) của anh Đường Vĩnh T.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác.

Do đó, hành vi như nêu trên của bị cáo Vũ Đình Đ đã cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..”

Bị cáo nhận thức rõ quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của mọi người phải được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do lối sống buông thả, coi thường pháp luật, lười lao động, thích hưởng thụ nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của bị cáo là “Tái phạm”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) xử phạt 13 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng, về tội “Cướp giật tài sản”.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét nhân thân bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ra đầu thú và tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, xét

bị cáo không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng : 01(một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda-Lead màu nâu, gắn BKS 14H8-7575 và 01(một) chìa khóa xe mô tô đã qua sử dụng, qua xác minh chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là anh Phùng Hoàng L; 40 (bốn mươi) tấm cốp pha, bằng kim loại thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Đường Vĩnh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh L và anh T, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

+ Anh Đường Vĩnh T đã nhận lại 40 (bốn mươi) tấm cốp pha mà Đ đã trộm cắp, đồng thời gia đình Đ đã bồi thường số tiền 6.000.000đồng là tiền mà anh T đã bỏ ra mua số cốp pha của chị Nguyễn Thị T, nên anh T không yêu cầu gì. Ngoài ra chị Nguyễn Thị T không đề nghị Đ phải bồi thường số tiền mà chị T bỏ ra để mua số cốp pha của Đ, vì chị T đã được anh T trả số tiền 6.000.000đồng. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ai yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: **Vũ Đình Đ** (tên gọi khác: Không)

Phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Vũ Đình Đ 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/11/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Đình Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1, 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an tp Móng Cái;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan THADS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Căn – Nguyễn Thị Ngọc

Phạm Cao Văn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan THADS;
- Bị cáo;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn

